

NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - G

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Quảng và bà Lê Thị ToA;

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Vân.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2023/TLST- HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2022/QĐXXST-HS ngày 27/11/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 161/2023/HSST-QĐ ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Nhật V (tên gọi khác: TC) - sinh ngày 15/3/1988, tại G; giới tính: Nam; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường P.Đ, thành phố P, tỉnh G (Trước khi bị bắt bị cáo không có nơi ở nhất định); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Hoàng Định A, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị ThAh N, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Trình Thị Phương D (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2023 đến ngày 18/8/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công A thành phố P, tỉnh G, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại: Ah Puih H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Làng P Roh, phường Y, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hoàng Định A, sinh năm: 1953; địa chỉ: Thôn 3, xã A Phú, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/9/2022, Hoàng Nhật V đến tiệm Internet Pro tại số 03C đường Nguyễn Trãi, Tổ 05, phường Y, TP.P, tỉnh G để chơi game. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Ah Puih H (sinh năm 1990, trú thôn P Roh, phường

Y, TP.P) cũng đến chơi game tại tiệm Internet Pro và ngồi ở dãy máy đối diện với bị cáo V; khi ngồi chơi game, Ah H để điện thoại di động hiệu Samsung A13 màu đen của mình trên bàn máy tính. Một lúc sau, Ah H dựa lưng vào ghế để ngủ, điện thoại di động vẫn để trên bàn máy tính. Bị cáo V chơi game đến khoảng 02 giờ ngày 16/9/2022, thì phát hiện Ah H đã ngủ và đAg để điện thoại di động trên bàn, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của Ah H. QuA sát xung quAh thấy không có người, Vlén lút lấy điện thoại di động của Ah H tắt nguồn, giấu vào túi quần đAg mặc trên người rồi tiếp tục chơi game cho đến khoảng 05 giờ cùng ngày thì ra về; lúc này Ah H vẫn đAg ngủ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Ah H thức dậy thì phát hiện đã bị mất điện thoại di động, nên đến Công A phường Y, thành phố P trình báo. Vụ việc sau đó được Công A phường Y chuyển đến Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A thành phố P giải quyết theo thẩm quyền.

Trên cơ sở lời khai của Ah Puih H, Cơ quA điều tra yêu cầu định giá điện thoại di động của Ah H bị chiếm đoạt. Tại Kết luận định giá số 159/KL-HĐĐG ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, loại 128GB, màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 16/9/2022 có trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 24/10/2022, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A TP.P khởi tố vụ án về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tiến hành điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 193/CT-VKS, ngày 26/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Hoàng Nhật V về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quA điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Nhật V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quA điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Nhật V từ: 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Hoàng Nhật V không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

+ Về dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.500.000 đồng theo kết luận định giá tài sản, vì vậy đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền trên.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo Hoàng Nhật V đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dvụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA Điều tra Công A thành phố P, tỉnh G; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại; kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự; biên bản về người phạm tội đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 02 giờ ngày 16/9/2022, tại tiệm Internet Pro số 03C đường Nguyễn Trãi, tổ 5, phường Y, thành phố P, tỉnh G, bị cáo Hoàng Nhật Vđã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Samsung, loại A13 màu đen, của bị hại Ah Puih H. Hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Vthực hiện, có giá trị 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị A, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”, là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến A ninh, trật tự, A toàn xã hội;

d)

Tuy nhiên, sau phạm tội bị cáo đã tự nguyện “Đầu thú”, “Thành khẩn khai báo” và cũng là “Lần đầu bị cáo phạm tội”, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoA hồng của pháp luật mà A tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

Từ những nhận định nêu trên và ý kiến đề nghị của Đại diện viện kiểm sát, bị cáo Vcó hai tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự, tuy nhiên bị cáo không nơi ở nhất định vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, lao động chân chính và nhằm trấn an dư luận, cho nhân dân yên tâm làm ăn sinh sống, mặt khác là để răn đe cho những ai đi ngược và có ý định xem thường pháp luật.

[3]. Bị cáo Hoàng Nhật V không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[4]. Đối với chiếc mô tô biển số 81B1-424.66 bị cáo V đã sử dụng để đến tiệm Internet Pro chơi game vào ngày 15/9/2022, sau đó thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của người khác; Qua điều tra xác định xe mô tô 81B1-424.66 là tài sản của ông Hoàng Đình A (cha đẻ của bị cáo V), việc bị cáo V mượn xe mô tô trên để sử dụng sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ông A không biết về việc này. Do vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô 81B1-424.66 cho ông A là có căn cứ.

[5]. Về dân sự: Ah Puih H yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại hoặc bồi thường trị giá điện thoại di động đã bị chiếm đoạt với số tiền 3.500.000 đồng; đối với chiếc điện thoại bị cáo V chiếm đoạt của Ah Puih H đã làm rơi mất, không thu hồi được, vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Ah Puih H số tiền 3.500.000 đồng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Nhật V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Nhật V 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2023 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Hoàng Nhật V phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Ah Puih H số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (*Qui định về mức thu, miễn, giảm,*

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án) và DAh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Nhật V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (28/12/2023), bị cáo Hoàng Nhật V có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hợp lệ

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS TP P;
- Công A TP P;
- Chi cục THA D.S TP P;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS/HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

